TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 04 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh

Bà Bùi Thị Thu Hiền

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà*:** Ông Đặng Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Tường, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Anh T, sinh ngày 25/5/1984; Nơi sinh: Phường N, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường N, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; vợ: Đỗ Năm U, sinh năm 1985, con: Có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14/12/2012 Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Văn B, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

-*Người làm chứng:* Anh Lương Trung L, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Dương Văn M, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

-*Người chứng kiến*: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22/10/2020, tại khu vực đường Quốc lộ 2A thuộc thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Lương Anh T đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn B, sinh năm 1979 trú tại xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu trên nắp trụ nước chữa cháy được lắp đặt bên phải đường Quốc lộ 2A hướng từ thôn Đ, xã Y đi xã T trước cửa nhà kho của bà Trần Thị V 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 (T khai là gói ma túy đá T cất dấu để bán cho B với giá 500.000 đồng); thu tại túi áo ngực bên trái của T số tiền 500.000 đồng, T khai là tiền B vừa trả cho T để mua ma túy; thu tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107 màu xanh đen đã cũ bên trong có lắp 02 sim điện thoại; thu tại túi quần phía trước bên trái của B đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong có lắp 01 sim điện thoại.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại kết luận giám định số 2755/KLGĐ ngày 26/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,2666g (Không phẩy hai sáu sáu sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine"*.

Về nguồn gốc ma túy T khai khoảng 22 giờ ngày 21/10/2020 T đang ở nhà trọ tại thị trấn T thì có H khoảng 20 tuổi ở xã Tuân Chính và V khoảng 30 tuổi ở xã Tân Phú đến chơi, tại đây H lấy ra một túi ma túy đá và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi lấy một ít ma túy đá ra H, V, T cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy do còn một ít nên H đưa cho T bảo cất dấu. T đồng ý và cất vào túi quần đang mặc đến khoảng 22 giờ ngày 22/10/2020 khi T đang chơi ở

khu vực Mộ Hạ, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì T nhận được điện thoại của H bảo T đem gói ma túy đến thôn Đ, xã Yên Lập bán cho B với giá 500.000 đồng. Do không có xe nên H bảo T bắt xe taxi đến nơi B trả tiền xe. Công an huyện Vĩnh Tường xác minh thì có đối tượng Lê Khương H, sinh năm 1988, trú tại xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường tuy nhiên H không có mặt ở địa phương, gia đình H không ai biết H đi đâu làm gì nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được với H.

Đối với Trần Văn B là người mua ma túy của T để sử dụng, Công an huyện Vĩnh Tường xác minh B chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên hành vi của B không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSVT ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Lương Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 500.000 đồng, tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại Nokia của T và của B; tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại và số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong "MẪU TRẢ"; 01 chai nhựa được niêm phong.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 20/10/2020, tại khu vực đường Quốc lộ 2A thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Lương Anh T đang bán trái phép 01 gói ma tuý theo kết luận giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,2666 gam cho Trần Văn B với giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Lương Anh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Anh T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khoẻ, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: "Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Số tiền 500.000 đồng là tiền do T bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động Nokia 107 màu xanh đen đã cũ bên trong lắp 02 sim điện thoại của T và 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp 01 sim điện thoại của B là phương tiện bị cáo và anh B sử dụng vào việc liên lạc mua, bán ma túy nên tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước. Mẫu vật sau giám định 01 bao gói niêm phong "MẪU TRẢ" ký hiệu A1 = 0,2080g; 01 chai nhựa được niêm phong không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Văn B là người mua ma túy của T để sử dụng, Công an huyện Vĩnh Tường xác minh B chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy, hành vi của B không không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Lê Khương H, sinh năm 1988, trú tại xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, T khai là người đưa ma túy cho T cất dấu và bảo T đem bán cho B. Tuy nhiên H không có mặt ở địa phương, gia đình H không ai biết H đi đâu làm gì nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được với Hào. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Đối với nội dung T khai ngày 21/10/2020 Hào mang ma túy đến nơi ở của T, sau đó H, Vĩnh, T cùng sử dụng ma túy. Do chưa triệu tập được H, chưa xác định được V là ai ở đâu nên Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lương Anh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107 màu xanh đen đã cũ bên trong lắp 02 sim điện thoại và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Tịch thu tiêu huỷ: Mẫu vật sau giám định 01 bao gói niêm phong "MẪU TRẢ" ký hiệu A1 = 0,2080gam; 01 chai nhựa niêm phong.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- UBND phường N, TP Hà Giang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Công Sinh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- UBND phường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sinh